

KHÔNG GIAN BIỂU TƯỢNG TRONG TIỂU THUYẾT *NÚI THẦN* CỦA THOMAS MANN

Ôn Thị Mỹ Linh

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên

Tóm tắt: Tiểu thuyết *Núi thần* là một trong những kiệt tác của văn học Đức nói riêng, văn học thế giới thế kỉ XX nói chung. Trong *Núi thần*, Thomas Mann đã tạo dựng một không gian biểu tượng với ngọn núi Davos và an dưỡng đường Sơn Trang. Ngọn núi Davos, mang âm hưởng của núi thần trong truyện cổ Grimm, là không gian trải nghiệm và thử thách đối với các nhân vật, đặc biệt với Hans Castorp. An dưỡng đường Sơn Trang là không gian thử thách sự nhẫn nại của con người trước gian khổ của cuộc sống với ám ảnh bệnh tật và cái Chết, đẩy con người tới sự lựa chọn: dừng bước, chấp nhận thất bại hay tiếp tục chiến đấu vì một cuộc sống có ý nghĩa.

Từ khóa: không gian biểu tượng, không gian hồi ức, *Núi thần*, Thomas Mann.

1. Mở đầu

Thomas Mann sinh năm 1875 tại thành phố Luebeck của Đức. Cha của ông là thương nhân, kinh doanh trong lĩnh vực ngũ cốc, đồng thời là thượng nghị sĩ của Luebeck. Thomas Mann tỏ ra hứng thú với văn chương từ những năm học phổ thông và đã xuất bản tác phẩm đầu tay năm 1891. Thomas Mann chịu ảnh hưởng từ các nhà văn Đức thế kỉ XIX như Heinrich Heine, Theodor Storm và các triết gia Đức như Friedrich Nietzsche và Arthur Schopenhauer. Tiểu thuyết *Núi thần* được ông bắt đầu chấp bút từ năm 1913 và hoàn thành vào năm 1924. Thomas Mann thu hút sự quan tâm của học giả thế giới bởi những dấu hỏi về khuynh hướng song tính của ông, những ngã rẽ trong cuộc đời của ông (từng nhập quốc tịch Mỹ và những ngày cuối đời sống tại Thụy Sĩ) và đặc biệt từ tư tưởng nghệ thuật độc đáo bộc lộ qua *Gia đình Buddenbrooks*, *Chết ở Venice* và *Núi thần*. Thomas Mann đã được trao giải Nobel Văn học năm 1929, năm năm sau khi bộ *Núi thần* được xuất bản. Tuy *Núi thần* không phải là cuốn tiểu thuyết giúp Thomas Mann đạt được giải Nobel văn học nhưng đó lại là tác phẩm kết tinh những giá trị tư tưởng sâu sắc nhất của ông ở giai đoạn sáng tác trước đó: quan niệm về cái chết, sự sống, từ bỏ hay dấn thân để sống cuộc đời có ý nghĩa.

Tác phẩm *Núi thần* lấy bối cảnh là một viện an dưỡng tại Davos, Thụy Sĩ với nhân vật chính là Hans Castorp. Hans Castorp dự định lên thăm anh họ Joachim đang điều trị tại Viện điều dưỡng Sơn trang trong thời gian ba tuần, nhưng cuối cùng Hans Castorp trở thành bệnh nhân của Sơn trang trong bảy năm, với nhiều trải nghiệm về cái chết, tôn giáo, bệnh tật.

Trên thế giới, đã có nhiều công trình nghiên cứu về tác phẩm của Thomas Mann nói chung và tiểu thuyết *Núi thần* nói riêng. Trong cuốn chuyên khảo *Tìm hiểu Thomas Mann*, Hannelore Mundt cho rằng, “cuối tác phẩm, Castorp trở thành một biểu tượng cho thế hệ của anh, với niềm

đam mê lãng mạn với cái chết, tiến về phía cái chết một cách hưng phấn” [1; tr.129]. Alan D.Latta trong bài *Những cấu trúc biểu tượng: về việc tìm hiểu cấu trúc tiểu thuyết Núi thần của Thomas Mann* đã khẳng định tiểu thuyết *Núi thần* có cấu trúc mang tính biểu tượng. Alan D.Latta phân tích cấu trúc của hệ thống nhân vật như là minh chứng rõ nét cho tính biểu tượng này. “Tám nhân vật chính trong *Núi thần* là một phần của chủ nghĩa biểu tượng, chức năng vừa là nhân vật vừa là những hình ảnh đại diện, có tính biểu trưng” [2; tr.39]. Theo Alan D.Latta, Settembrini là đại diện cho tư tưởng tiến bộ của châu Âu, Naphta là tiếng nói của tư tưởng thời trung cổ. Những cặp đối trái ngược nhau được đặt cạnh nhau để có sự so sánh, đối chiếu, bổ sung cho nhau. Đó là kiểu cấu trúc biểu tượng đặc trưng của *Núi thần*. Ở Việt Nam, công trình nghiên cứu về văn học Đức nhìn chung còn ít ỏi. Ngoài một số bài điểm sách khi tác phẩm được xuất bản và một bài nghiên cứu nhỏ trên báo Thể thao và văn hóa của tác giả Mi Ly [6], có thể khẳng định, hầu như chưa có bài nghiên cứu nào về biểu tượng trong tiểu thuyết *Núi thần* của Thomas Mann.

Trong bài viết này, chúng tôi sẽ chỉ ra đặc điểm của không gian biểu tượng trong tiểu thuyết *Núi thần* với ngọn núi ở Davos và an dưỡng đường Sơn Trang. Ngọn núi Davos, mang âm hưởng của núi thần trong truyện cổ Grimm, là không gian trải nghiệm và thử thách đối với các nhân vật, đặc biệt với Hans Castorp. An dưỡng đường Sơn Trang là không gian thử thách sự nhẫn nại của con người trước gian khổ của cuộc sống với ám ảnh bệnh tật và cái chết, đẩy con người tới sự lựa chọn: dừng bước, chấp nhận thất bại hay tiếp tục chiến đấu vì một cuộc sống có ý nghĩa.

2. Nội dung nghiên cứu

Thomas Mann chọn nhan đề tác phẩm là *Núi thần (Der Zauerberg)* với âm hưởng của không gian cổ tích. Không gian núi rừng được đề cập nhiều lần trong các câu chuyện cổ xưa tầm bởi anh em nhà Grimm. Ngọn núi thần được đề cập đến trong cuốn tiểu thuyết là ngọn núi gần thành phố Davos. Davos là thành phố cao nhất ở châu Âu, thuộc bang Graubunden của Thụy Sĩ. Ngọn núi Davos, qua ngòi bút của Thomas Mann mang đầy đủ sắc thái từ lãng mạn, thơ mộng đến dữ dội, khắc nghiệt. Vẻ đẹp của thiên nhiên nơi đây được miêu tả vừa mang âm hưởng huyền ảo, vừa mang đặc trưng kì bí, hoang sơ như địa điểm lí tưởng cho các nhân vật anh hùng của cổ tích trải qua thử thách.

Từ điểm nhìn của Hans Castorp, ngọn núi Davos mang vẻ đẹp vừa thơ mộng vừa hùng vĩ trong vòng quay bốn mùa. Mùa hè hiện lên với vẻ đẹp rực rỡ sắc nắng, “thung lũng mùa hè nằm duỗi dài, khoác trên mình tấm áo hoa lộng lẫy sắc màu. Bầu không khí tinh khiết và khô ráo ấm nồng trong nắng vàng rười rượi” [3; tr.34]. Mùa xuân bình dị, thơ mộng với dòng suối trong vắt nhìn thấy rõ những hòn đá cuội dưới đáy, một cây cầu gỗ cong cong có hàng lan can mộc mạc và “dưới khe bạt ngàn một loài hoa tím biếc mọc đầy hai bên bờ suối” [3; tr.19]. Mùa thu với “không khí trong như pha lê, nắng vàng nhảy múa trên những giọt sương long lanh” [3; tr.28]. Mùa đông, “núi non mùa đông đẹp tuyệt vời- không phải vẻ đẹp tươi vui thuần hậu mà đẹp hoang dại như Bắc Hải trong gió Tây- mặc dù thiếu tiếng sấm rền” [3; tr.40]. Không gian thiên nhiên tươi đẹp được miêu tả, nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong cuốn tiểu thuyết.

Ngọn núi Davos trong tác phẩm *Núi thần* mang âm hưởng của không gian cổ tích. Với đặc điểm ở trên cao và cách biệt với xã hội, Davos tạo ra cảm xúc về một thế giới khác, thế giới của những câu chuyện cổ. Sự ảnh hưởng của cổ tích tới tiểu thuyết *Núi thần* được Maria Tatar nhắc tới trong công trình *Hiện thực khắc nghiệt của truyện cổ Grimm*, “Hans Castorp, trong chương “Tuyệt”, tác phẩm *Núi thần* của Thomas Mann, đã trượt từ địa hạt của giấc mơ vào vùng đất của folklore và thần thoại. Những gì Hans Castorp nhìn thấy không phải là nỗi ám ảnh cá nhân và những tưởng tượng bình dị của riêng Hans Castorp, mà là những nỗi sợ hãi

và hi vọng sâu sắc nhất của nhân loại” [4; tr.60]. Trong chương *Tuyết*, Hans Castorp trốn đi trượt tuyết. Mơ màng thiếp đi vì kiệt sức, Hans Castorp thấy cảnh tượng thần tiên trước mắt: công viên rộng rãi tươi tốt, đủ mọi loại cây, cây nào cây ấy tán lá rậm rạp đủ mọi sắc độ xanh mượt rung rinh trong gió. Hans Castorp hít hà mùi thơm của các loại cây, mùi thơm nồng nàn phì nhiêu của đồng bằng, tiếng chim hót ngọt ngào say đắm, ríu rít tươi vui. Từ điểm nhìn của Hans Castorp, khung cảnh thần tiên, huyền ảo hiện lên với “cầu vòng hiện ra chênh vênh vắt trên cảnh vật, sáng ngời, đẹp tuyệt vời, dòng suối gồm những dải màu đủ mọi sắc độ rực rỡ như rót xuống mặt đất xanh rờn ngút mắt” [5; tr.297]. Không gian thần tiên đó còn diệu kì hơn với sự xuất hiện của những con người khỏe mạnh, tươi vui cả về thể xác lẫn tinh thần, một cô bé duyên dáng thỏ sáo trúc, những bạn trẻ tươi cười trong điệu nhảy, đám nam thanh niên tập bắn cung với sự hướng dẫn tận tình của người lớn, trẻ con nô đùa âm ỉ, những cặp tình nhân thâm thĩ say đắm... Đó là cuộc sống của thế giới thần tiên trong truyện cổ với những con người xinh đẹp, khỏe mạnh, thông minh và hạnh phúc, vừa hấp dẫn bởi sự thông thái vừa lôi cuốn bởi nội tâm đẹp đẽ. Đó là không gian đậm màu huyền thoại của Thomas Mann, không gian gửi gắm hi vọng sâu xa về một cuộc sống hài hòa, chan hòa yêu thương giữa con người với thiên nhiên, con người với con người.

Không gian Davos với vẻ đẹp thơ mộng, lãng mạn và huyền thoại tạo thành sự tương phản với không gian quê hương của Castorp. Không phải ngẫu nhiên mà Thomas Mann đã dành nhiều trang để tạo dựng không gian hồi ức của Hans Castorp ở ngay những chương đầu của cuốn tiểu thuyết. Hans Castorp hoài niệm về ngôi nhà của ông nội, “ngôi nhà được xây từ đầu thế kỉ trước theo trường phái Bắc Âu cổ điển, trên một mảnh đất hẹp. Đó là một ngôi nhà quét vôi u ám như bầu trời lúc có đông”, trong đó có chiếc thau rửa tội có tuổi đời mấy trăm năm [3; tr.47]. Chiếc thau rửa tội được miêu tả chi tiết, “thau đúc trơn bằng bạc ròng, đáy tròn, trong lòng mạ vàng; nhưng lớp vàng đã phai nhạt với thời gian trở thành loang lổ và xỉn đi như mốc. Đường nét trang trí duy nhất là một chuỗi hoa hồng xen những chiếc lá răng cưa chạm nổi quanh miệng thau...mặt sau của đĩa được chạm trở nhiều kiểu chữ khác nhau, là tên những người đứng đầu gia đình đã sở hữu chiếc đĩa này trong từng thời kì” [3; tr.51]. Chiếc thau rửa tội là biểu tượng cho quá khứ huy hoàng của gia đình của Hans Castorp, một gia đình truyền thống quý tộc lâu đời. Đồng thời, chiếc thau rửa tội cũng cho thấy sự lụi tàn của hào quang quá khứ. Ông nội của Hans Castorp nâng niu chiếc thau rửa tội, muốn níu giữ quá khứ và ánh hào quang đã mất của giới quý tộc, kiên quyết cự tuyệt những đổi thay của xã hội, phản đối việc mở hải cảng giao thương, phản đối thuyết vô thần. Sau khi ông nội mất, Hans Castorp được đưa đến nhà ông lãnh sự Tienapple, cậu của Hans. Nếu trong ngôi nhà của ông nội, Hans Castorp được nuôi dưỡng bằng tư tưởng quý tộc bảo thủ thì dưới ngôi nhà của ông lãnh sự Tienapple, Hans Castorp lại được nuôi dưỡng bằng tư tưởng thực dụng, coi trọng lợi ích và giá trị vật chất. Hans Castorp trước khi lên Sơn Trang là người yêu thích sự nhàn rỗi, tìm mọi cách trốn tránh nghĩa vụ quân ngũ và chọn nghề kiếm được nhiều tiền.

Trong công trình nghiên cứu về truyện cổ Grimm, Maria Tatar cho rằng Hans Castorp được xây dựng với kiểu nhân vật ngây thơ, gọi nguồn từ kiểu nhân vật trong truyện cổ tích Grimm. Câu chuyện cổ mà anh em nhà Grimm sưu tầm, *Chu du thiên hạ để học rừng* mình kể về anh chàng ngốc xin cha cho chu du thiên hạ, tìm người học về thuật rừng mình bởi hiện giờ không gì có thể khiến anh ta sợ hãi. Maria Tatar chỉ ra có một truyền thống trong văn học Đức xây dựng kiểu nhân vật với hành trình trải nghiệm, khám phá, để trưởng thành, hiểu biết thế giới từ xuất phát điểm ngây thơ [4; tr.104-105]. Ngọn núi Davos chính là không gian thử thách và trải nghiệm để nhân vật Hans Castorp vượt qua những ám ảnh về cái chết, khám phá tình yêu, tìm hiểu và tranh luận về những tư tưởng chính trị, giác ngộ về cái Đẹp của sự sống. Hans Castorp từ một người thanh niên trẻ tuổi lười biếng, muốn giết thời gian với cuộc hành trình lên an dưỡng đường Sơn Trang thăm người anh họ Joachim đang điều trị bệnh lao, sau bảy năm tại Sơn Trang, đã trở thành một người có lí tưởng, ước mơ và nhận thức được ý

nghĩa cuộc sống. Hans Castorp xuất thân là con trai duy nhất trong gia đình thương gia giàu có ở Hamburg với hãng doanh nghiệp gia đình Castorp & con trai, là hiện thân cho kiểu nhân vật lười biếng điển hình của tầng lớp trung lưu châu Âu lúc bấy giờ. Hans Castorp mồ côi cha mẹ khi còn rất trẻ. Khi trưởng thành, Hans Castorp chẳng biết mình muốn gì, “thậm chí cả khi đã học đến lớp trên cùng bậc phổ thông chàng vẫn còn lơ mơ chưa rõ nguyện vọng của mình” [3; tr.29]. Và nghề nghiệp mà Hans lựa chọn cho tương lai đó là kỹ sư đóng tàu bởi ngành đó có thể giúp anh kiếm được nhiều tiền. Trước khi lên Sơn Trang, Hans Castorp sống thiếu động cơ và yêu thích sự nhàn rỗi. Trải qua cuộc sống ở Sơn Trang, qua các cuộc đối thoại với Settembrini, các cuộc đối thoại giữa Settembrini và Naphta, Hans Castorp đã nhận thức lại về ý nghĩa cuộc sống. Một chàng công tử xưa kia chú trọng vẻ bề ngoài “chỉ cần một vết sần trên măng sét cái áo sơ mi yêu thích cũng đủ làm cho chàng bút rứt không yên” [3; tr.27] thì nay lại “ngồi đó với bộ râu cằm nhô nhỏ mà gần đây chàng để nuôi, một bộ râu vàng như rom và không ra hình thù gì” [5; tr.563]. Niềm đam mê nghệ thuật hội họa của Hans cũng được nhường chỗ cho các vấn đề khác như: y tế, khoa học nhân văn, lịch sử xã hội,... mà vốn dĩ trước đây Hans Castorp chẳng hề bận tâm đến. Hans nhận ra rằng siêu hình là “cái ác” thông qua sự dạy dỗ, chỉ bảo của Settembrini. Và đến chương cuối cùng, Hans Castorp đã vạch ra được đích đến cho bản thân mình: tham gia chiến đấu trong cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất để phục vụ nhân dân (khi trẻ Hans Castorp đặc biệt ác cảm với quân ngũ và luôn lẩn tránh trách nhiệm nhập ngũ).

Trong tác phẩm *Núi thần*, Thomas Mann còn tập trung khắc họa không gian của an dưỡng đường quốc tế Sơn Trang. Đây là nơi ở và chữa bệnh cho những người mắc bệnh lao nhưng có tiền đến từ nhiều nước châu Âu. An dưỡng đường quốc tế Sơn Trang được miêu tả với không gian sang trọng, tiện nghi như một khách sạn với “đèn đuốc sáng trưng, sang trọng và tiện nghi” [3; tr.34] và “những chiếc cột, từ dưới sàn tới lưng chừng chiều cao được ốp gỗ đánh vecni bóng loáng, nửa trên quét vôi trắng như trần và đỉnh tường, nổi lên những dải màu sắc sỡ... Nhiều ngọn đèn chùm mạ đồng có vẻ cũng là vật trang trí đặc biệt cho gian phòng” [3; tr.90]. Bữa ăn của khu Sơn Trang được miêu tả với nhiều món ăn ngon, dồi dào, “la liệt những hũ mứt nhừ và mật ong, những liễn cháo sữa và cháo kiểu mạch, những đĩa trứng sốt và thịt đông, bơ được để rải rác khắp nơi” [3; tr.89] và “súp rau, thịt quay và thịt bò lò kèm nhiều món đồ ăn phụ, hai miếng bánh ngọt khổng lồ với đủ thứ nhân: hạt dẻ, kem đánh với bơ, sôcôla, hoa quả nấu nhừ và hạnh nhân ngào đường” [3; tr.166]. An dưỡng đường quốc tế Sơn Trang, một mặt, là biểu tượng cho cuộc sống của giới tư bản châu Âu giai đoạn cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20 với sự xa hoa và nhàn rỗi. An dưỡng đường quốc tế Sơn Trang, mặt khác, là không gian biểu tượng cho nỗi ám ảnh bệnh tật và cái chết vật lý cũng như tinh thần. Những cánh rừng nguyên sinh đẹp thơ mộng của Davos bị những loài địa y ký sinh, và chúng bám kín cả khu rừng. Những nam thanh nữ tú của tầng lớp trung lưu châu Âu, có vẻ ngoài tưởng chừng mạnh khỏe, xinh đẹp, tràn đầy sức sống nhưng lại mang đầy vi khuẩn lao trong người. Bệnh nhân của an dưỡng đường Sơn Trang là Madame Chauchat, một cô gái trẻ, với tấm áo đăng ten trắng muốt, miệng cười chúm chím, hai cánh tay duyên dáng hơi vung vẩy, mái tóc đỏ rực trong ánh nắng mai. Joachim Ziemssen, anh họ của Hans Castorp, là “người mẫu minh họa cho tuổi thanh xuân tràn đầy sức sống và được sinh ra chỉ để khoác lên mình bộ quân phục” [3; tr.20], với làn da bắt nắng nâu bóng như đồng thau, cặp mắt đen to và hàng ria mép sẫm màu trên cặp môi đầy đặn sắc nét cũng là người bệnh của Sơn Trang. Ghi tên trong danh sách bệnh nhân của Sơn Trang còn có cô gái Mazurka, rất hay cười và trông “ngon mắt” như nhận xét của Hans Castorp. Vẻ ngoài khỏe mạnh, tràn đầy sức sống ấy thực chất lại che giấu đầy vi trùng lao phổi bên trong. Với miêu tả này, Thomas Mann đã đưa người đọc tới một ẩn dụ về sự tương phản giữa bên ngoài và bên trong, hình thức và nội dung, bề ngoài và bản chất của xã hội tư bản châu Âu đầu thế kỷ XX.

Tuy sang trọng, đầy đủ, nhưng an dưỡng đường Sơn Trang lại đầy ám ảnh của cái chết. Hầu như các vị khách của an dưỡng đường Sơn Trang đều là những bệnh nhân lao, ở các mức độ khác nhau. Tại Sơn Trang, họ chết dần chết mòn vì căn bệnh này, hết người này đến người khác và họ đều ra đi trong yên lặng, không viếng thăm hay chia buồn. Những bệnh nhân bị chết sẽ được chuyển di hài ra khỏi viện điều dưỡng một cách bí mật như Her Herreereiter, Fritz Rotbein, Leila Gerngroß hoặc Barbara Hujus. Người anh họ Joachim của Hans với vẻ ngoài tràn đầy sức sống cũng không tránh khỏi cái chết do bệnh lao mang lại. Ngoài những bệnh nhân chết do bệnh lao, còn có những bệnh nhân như Peeperkorn hay Naphta chọn tử tự là phương thức giải thoát cho chính mình. Không gian đầy ám ảnh của bệnh tật, cái chết đó đã thử thách nhân vật Hans Castorp với câu hỏi về ý nghĩa cuộc sống, về bản chất hai mặt của cái chết: nên buông tay lựa chọn cái chết như Peeperkorn, Naphta hay tiếp tục chiến đấu với cuộc đời.

Ở những chương cuối cùng, tại Sơn Trang, Hans Castorp say mê với bản nhạc *Der Lindebaum* của Franz Schubert, một bài hát được trình bày bằng giọng nam cao tinh tế, truyền cảm với tiếng đàn dương cầm phụ họa. Bài hát về cây đoạn bộc lộ nỗ lực của con người vượt qua sự quyến rũ của cái chết. Trước sóng gió của cuộc đời, con người sẽ nghe được những lời thì thầm mời gọi của cái chết, “Bạn ơi hãy đến đây nào, Ở đây bạn được bình an”. Bài hát của Schubert khích lệ con người hãy tiếp tục dần bước, vượt qua sóng gió, và “Bạn sẽ bình an nơi đó” [5; tr.740]. Không phải ngẫu nhiên Hans Castorp trong cảnh cuối cùng trên chiến trường của chiến tranh thế giới thứ nhất, trong cảnh khốc liệt và chết chóc của chiến tranh, ngột ngạt mùi bom đạn lại nghĩ đến hình ảnh của những cây đoạn. Trong khói lửa chiến tranh, con người dễ bị cám dỗ bởi sự buông xuôi, phó mặc cho cái chết. Hans Castorp đã giác ngộ bản thân, lựa chọn bước tiếp để chiến đấu với khó khăn cuộc đời và cuối cùng đến một giây phút nào đó trong cuộc đời anh không tránh khỏi cái chết nhưng đó là sự bình an vĩnh viễn sau khi con người hoàn thành trách nhiệm của mình với cuộc sống.

3. Kết luận

Ngọn núi Davos và viện điều dưỡng Sơn Trang trở thành không gian thử thách, trải nghiệm cho Hans Castorp. Hans Castorp vượt qua những cám dỗ lùi bước, cám dỗ của cái chết, từ một người vô trách nhiệm, thờ ơ với tất cả, trở thành người trưởng thành, biết yêu và biết chiến đấu với khó khăn, sống vì người khác. Nhà nghiên cứu Hannelore Mundt nhận định: “Tiểu thuyết *Núi thần* không chỉ mang lại cái nhìn về một thế giới mà con người phải đối mặt với những sự tuyệt vọng, chịu đựng mà còn là bản cáo trạng về đạo đức tư sản hẹp hòi” [1; tr.116]. *Núi thần* của Thomas Mann còn là bản hùng ca khích lệ con người, dù trong bất kì hoàn cảnh gian lao, khó khăn nào vẫn phải bước tiếp, vượt qua gian khổ để sống một cuộc đời có ý nghĩa. Con người có thể phải trải nghiệm nhiều năm mới tìm thấy được ý nghĩa cuộc đời mình, nhưng cần phải dần thân, phải hành động, phải sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hannelore Mundt, 2004. *Understanding Thomas Mann*, University of South Carolina.
- [2] Alan D.Latta, 2010. “Symbolic Structures: Toward an Understanding of the Structure of Thomas Mann’s *Zauberberg*”, *The Germanic Review: Literature, Culture, Theory*, 50:1.
- [3] Thomas Mann, dịch bởi Nguyễn Hồng Vân, (2014), *Núi thần*, tập 1. Nxb Trẻ.
- [4] Maria Tatar, 1987. *The Hard Facts of the Grimms Fairy Tales* (Expanded Edition), Princeton University Press
- [5] Thomas Mann, dịch bởi Nguyễn Hồng Vân, 2014. *Núi thần*, tập 2. Nxb Trẻ.

- [6] Mi Ly, 2013. *Núi thần - Lại một kiệt tác văn chương đến Việt Nam*. Báo Thể thao và Văn hóa cuối tuần, nguồn: <https://thethaovanhoa.vn/bong-da/nui-than-lai-mot-kiet-tac-van-chuong-den-viet-nam-n20130810154843454.htm>

ABSTRACT

Symbolic Space in *The Magic Mountain* of Thomas Mann

On Thi My Linh

Thai Nguyen University of Education, Thai Nguyen University

The Magic Mountain (*Der Zauerberg*) of Thomas Mann is one of the masterpieces of German literature in particular, of the 20th century world literature in general. In the novel, Thomas Mann created a symbolic space with the mountain in Davos and the nursing center of Davos for tuberculosis patients. The Davos Mountain influenced by sacred mountains in Grimm's fairy tales, is an experience and challenge space for the characters of the novel, especially for Hans Castorp. The nursing center of Davos for tuberculosis patients is a space to test people's patience before the hardships of life with the obsession of disease and death, pushing people to choose: stop walking, accept defeat or continue fighting for a meaningful life.

Keywords: Symbolic Space, space of Memories, *The Magic Mountain*, Thomas Mann.